

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2022/HSST.

Ngày: 12/9/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Văn Lương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cà Văn Danh;  
2. Ông Lù Văn Lả.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Xuân Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 230/2022/TLST- HS ngày 29/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2022/QĐXXST- HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn U, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1992, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N H, xã P L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn Pản (Đã chết) và bà: Lò Thị Hoa, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị cáo bị TAND huyện Đ B xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 19/7/2012 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích; Năm 2013 bị cáo bị TAND huyện Đ B xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 26/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích; chưa bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 07/5/2022 "có mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/5/2022, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực cuối Bản N H, xã P L, huyện Đ B với mục đích là mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp và mua được 02 viên Methamphetamine được gói bằng ni lon màu trắng với giá tiền là 50.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 37 tuổi không biết tên và địa

chỉ. Sau đó bị cáo cất gói Methamphetamine vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà bị cáo đã sử dụng một nửa viên Methamphetamine, số ma túy còn lại bị cáo gói lại như cũ rồi cho vào túi quần bên phải rồi đi bộ ra giữa Bản N H. Hồi 08 giờ 45 phút cùng ngày khi bị cáo đang đi trên đường tại Bản N H thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Đ B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói Methamphetamine được gói bằng ni lon màu trắng do bị cáo đang cất giấu trong túi quần bên phải.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 07/5/2022 đã xác định:

Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,14 gam;

*Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.*

Tại bản kết luận giám định số: 663/KL-KTHS ngày 15/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lường Văn U gửi giám định là Methamphetamine;

*Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.*

Tại bản cáo trạng số: 143/CT-VKSĐB ngày 28/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lường Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo được miễn án phí HSST.

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 07/5/2022 bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, sau khi bị cáo sử dụng xong một ít và số ma túy còn lại bị cáo cất giấu ở túi quần đang mặc thì bị bắt quả tang 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,14 gam.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Do trước đây

bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo mua của người đàn ông khoảng 37 tuổi, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ được.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8]. Vật chứng: 0,14 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,07 gam) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS .

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lương Văn U phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lương Văn U 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 07/5/2022

**3. Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

**4. Về vật chứng:** Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,18 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,12 gam).

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 29/7/2022).

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Bộ phận HNVCAH Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Lương**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Cà Văn Danh

Lường Văn Lương

Lù Văn Lả